

TIẾNG VIỆT

*Đọc bài sau và làm các bài tập:

BỨC TRANH BÀN TAY

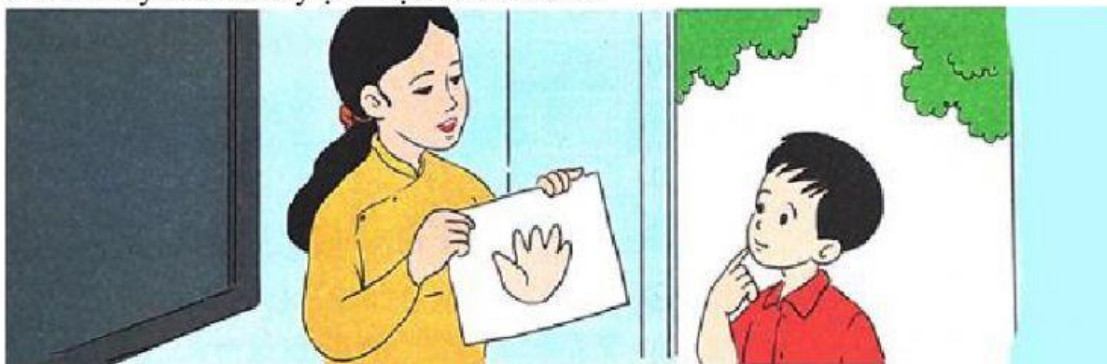
1. Giờ học vẽ, cô giáo yêu cầu mỗi học sinh vẽ một vật em thích hoặc một người em yêu quý.

Nhận tranh của học sinh, cô giáo rất vui. Có em vẽ mẹ dắt con đi chơi. Có em vẽ bố với một trái tim. Có em vẽ cô giáo với một bó hoa,...

2. Đến bức tranh của Hải, cô giáo rất ngạc nhiên thấy bức tranh chỉ có hình một bàn tay được vẽ rất đơn giản, vụng về.

- Vì sao em vẽ bàn tay? Bàn tay đó của ai? - Cô giáo đến bên Hải và hỏi nhỏ cậu bé.

- Đó là bàn tay của cô đấy ạ. - Cậu bé thì thầm.



Cô giáo nhớ lại: Trong giờ giải lao, đôi lúc, cô nắm tay Hải. Cô cũng làm thế với những học trò khác, nhưng với Hải, một cậu bé trầm lặng ít nói, điều này rất có ý nghĩa.

Cô giáo cảm thấy mình vừa nhận được một món quà rất quý.

Theo sách Hạt giống tâm hồn

Câu 1: (Mức 1 – 0,5 điểm) *Tìm từ trong bài điền vào chỗ trống cho hoàn chỉnh câu sau :*

Cô giáo rất ngạc nhiên thấy chỉ có hình một được vẽ rất đơn giản, vụng về.

Câu 2: (Mức 1 – 0,5 điểm) *Nối một bộ phận ở cột A với một bộ phận ở cột B để được câu đúng với nội dung bài tập đọc:*

A

Hải

Cô giáo

B

nắm tay Hải.

nô đùa cùng các bạn.

trầm ít nói.

Câu 3: Cô giáo yêu cầu cả lớp làm gì ?

- A. vẽ cô giáo và các bạn
- B. vẽ một vật em thích hoặc một người em yêu quý.
- C. vẽ gia đình em.
- D. vẽ trường em.

Câu 4: Vì sao đến bài vẽ của Hải cô giáo ngạc nhiên ?

- A. Vì bài vẽ chỉ có hình một bàn tay được vẽ rất đơn giản, vụng về.
- B. Vì bài vẽ rất đẹp.
- C. Vì bài vẽ rất đúng yêu cầu .
- D. Vì Hải vẽ một hồ nước trong xanh.

Câu 5: Ghi Đ vào ô trống trước ý trả lời đúng, ghi S vào ô trống trước ý trả lời sai:

Từ nào dưới đây là từ ngữ nói về đặc điểm :

☐

A . đá bóng

☐

B. tròn xoe

☐

C. xanh biếc

☐

D. thước kẻ

TOÁN

Câu 1: (Mức 1- 1 điểm)

a. Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

Số liền sau của 99 là:

A. 97

B. 98

C. 99

D. 100

b. Điền số thích hợp vào chỗ chấm:

78, 79, 80,,,,, 85

Câu 2: (Mức 1- 1 điểm)

a) Nối số của phép tính đã cho với tên gọi phù hợp:

$$58 - 18 = 40$$

Số bị trừ

Tổng

Số trừ

Hiệu

b)

-Trong phép tính : $55 + 7 = 62$, số 62 được gọi là :

A. Số hạng

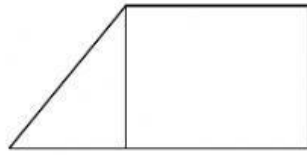
B. Số bị trừ

C. Tổng

D. Hiệu

Câu 3: (Mức 1- 1 điểm) Điền số thích hợp vào chỗ chấm:

-Hình vẽ bên :



a) Có.....hình tam giác

b) Có.....hình tứ giác.

Câu 4: (Mức 2- 1 điểm) Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

Mai có 26 cái kẹo, chị Lan có nhiều hơn Mai 15 cái kẹo . Vậy chị Lan có tất cả số kẹo là :

A. 41 cái kẹo

B. 14 cái kẹo

C. 54 cái kẹo

D. 51 cái kẹo

Câu 5: (Mức 2- 1 điểm) Điền dấu $>$, $<$, $=$ thích hợp vào ô trống:

a. $40\text{cm} + 18\text{cm}$ $86\text{cm} - 28\text{cm}$

b. $42\text{kg} - 13\text{kg}$ $17\text{kg} + 13\text{kg}$

Câu 6: (Mức 2- 1 điểm) Điền số thích hợp vào chỗ chấm:

$12\text{kg} - 9\text{kg} = \dots\text{kg}$

$15\text{l} - 9\text{l} = \dots\text{l}$

$16\text{kg} - 7\text{kg} = \dots\text{kg}$

$14\text{l} - 7\text{l} = \dots\text{l}$